

Số: 217/BC-UBND

P. Phan Đình Phùng, ngày 04 tháng 12 năm 2024

BÁO CÁO

Ước thực hiện dự toán ngân sách năm 2024 và phương án phân bổ dự toán ngân sách năm 2025 phường Phan Đình Phùng

Căn cứ Luật ngân sách Nhà nước năm 2015 và các văn bản hướng dẫn;

Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 05/01/2024 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết số 159/2024/QH15 ngày 13/11/2024 của Quốc hội về dự toán ngân sách năm 2025;

Căn cứ Thông tư số 51/2023/TT-BTC ngày 17/7/2023 của Bộ Tài chính hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2024, kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm 2024 - 2026; Thông tư số 76/2023/TT-BTC ngày 29/12/2023 của Bộ Tài chính quy định về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2024; Chỉ thị số 13/CT-UBND ngày 13/7/2023 của UBND tỉnh về việc xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước năm 2024; Văn bản số 498/STC-QLNS ngày 19/02/2024 của Sở Tài chính Thái Nguyên về việc tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 11888/QĐ-UBND ngày 28/12/2023 của UBND thành phố Thái Nguyên về việc giao kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024 thành phố Thái Nguyên;

Căn cứ Quyết định số /QĐ-UBND ngày /12/2024 của UBND thành phố Thái Nguyên về việc giao kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 thành phố Thái Nguyên;

Căn cứ Nghị quyết số 48/NQ-HĐND ngày 21/12/2023 của HĐND phường Phan Đình Phùng về việc phê chuẩn phân bổ dự toán thu - chi ngân sách năm 2024 phường Phan Đình Phùng;

Căn cứ Quyết định số 303/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 của UBND phường Phan Đình Phùng về việc giao nhiệm vụ thu - chi ngân sách năm 2024 phường Phan Đình Phùng.

Ủy ban nhân dân phường Phan Đình Phùng báo cáo ước thực hiện dự toán thu - chi ngân sách năm 2024 và phương án phân bổ dự toán thu - chi ngân sách năm 2025 với các nội dung sau.

A. Báo cáo ước thực hiện dự toán thu - chi ngân sách năm 2024:

I. Ước thu ngân sách Nhà nước (NSNN) năm 2024:

Thu NSNN dự toán giao 23.042.000.000đ. Thực hiện 11 tháng đạt: 31.216.185.290đ, bằng 135,5% dự toán. Tổng thu NSNN năm 2024 ước đạt 32.093.300.000đ, bằng 139,3% dự toán. Trong đó:

1. Thuế ngoài quốc doanh dự toán giao: 8.243.000.000đ, thực hiện 11 tháng đạt 9.388.278.601đ = 113,9% dự toán. Ước thực hiện năm 2024 đạt 9.590.000.000đ = 116,3% dự toán. Gồm:

- Thuế GTGT dự toán giao: 8.208.000.000đ, thực hiện 11 tháng đạt: 9.301.410.705đ = 113,3% dự toán. Ước năm 2024 thực hiện đạt 9.500.000.000đ = 115,7% dự toán.

- Thuế tiêu thụ đặc biệt dự toán giao: 35.000.000đ, thực hiện 11 tháng đạt: 86.867.896đ = 248,2% dự toán. Ước năm 2024 thực hiện đạt 90.000.000đ = 257,1% dự toán.

2. Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp dự toán giao: 2.133.000.000đ, thực hiện 11 tháng đạt 2.382.195.831đ = 111,7% dự toán. Ước năm 2024 thực hiện đạt 2.400.000.000đ = 112,5% dự toán.

3. Lệ phí trước bạ nhà đất dự toán giao: 1.792.000.000đ, thực hiện 11 tháng đạt 2.907.045.422đ = 162,2% dự toán. Ước năm 2024 thực hiện đạt 3.100.000.000đ = 173% dự toán.

4. Thuế thu nhập cá nhân dự toán giao: 10.404.000.000đ, thực hiện 11 tháng đạt 15.603.965.541đ = 150% dự toán. Ước thực hiện năm 2024 đạt 16.000.000.000đ = 153,8% dự toán. Gồm:

- Thuế TNCN từ chuyển quyền sử dụng đất dự toán giao: 5.867.000.000đ, thực hiện 11 tháng đạt: 10.433.200.218đ = 177,8% dự toán. Ước năm 2024 thực hiện đạt 10.700.000.000đ = 182,4% dự toán.

- Thuế TNCN từ kinh doanh dự toán giao: 4.537.000.000đ, thực hiện 11 tháng đạt: 4.726.536.453đ = 104,2% dự toán. Ước năm 2024 thực hiện đạt 4.800.000.000đ = 105,8% dự toán.

- Thuế TNCN từ hoạt động cho thuê tài sản dự toán đầu năm không giao, trong năm khai thác nguồn thu 11 tháng đạt 444.228.870đ. Ước cả năm đạt 500.000.000đ.

5. Phí, lệ phí dự toán giao: 450.000.000đ, thực hiện 11 tháng đạt 514.098.000đ = 114,2% dự toán. Ước thực hiện năm 2024 đạt 553.300.000đ = 123% dự toán. Gồm:

- Phí hộ tịch, chứng thực dự toán giao: 120.000.000đ, thực hiện 11 tháng đạt: 128.598.000đ = 107,2% dự toán. Ước năm 2024 thực hiện đạt 155.000.000đ = 129,2% dự toán.

- Lệ phí môn bài dự toán giao: 330.000.000đ, thực hiện 11 tháng đạt: 338.500.000đ = 102,6% dự toán. Ước năm 2024 thực hiện đạt 345.000.000đ = 104,5% dự toán.

- Phí sử dụng lòng lề đường dự toán đầu năm không giao, trong năm khai thác nguồn thu 11 tháng đạt 47.000.000đ, Ước năm 2024 đạt 53.300.000đ.

6. Thu khác ngân sách dự toán giao: 20.000.000đ, thực hiện 11 tháng đạt: 420.601.895đ = 2.103% dự toán. Ước năm 2024 thực hiện đạt 450.000.000đ = 2.250% dự toán.

(Có biểu chi tiết số 01 kèm theo)

II. Ước thu ngân sách phường năm 2024:

Dự toán giao đầu năm 2024: 10.494.775.000đ. Bổ sung tăng trong năm: 5.348.670.000đ (*Thu bổ sung có mục tiêu*); Điều chỉnh giảm dự toán trong năm (*Thu bổ sung cân đối*): -665.397.000đ. Dự toán thu năm 2024: 15.178.048.000đ. Thực hiện 11 tháng đạt: 15.928.020.174đ, bằng 104,9% dự toán. Ước thực hiện năm 2024 đạt: 16.036.847.400đ, đạt 105,7% dự toán. Trong đó:

1. Thu tỷ lệ điều tiết ngân sách dự toán giao: 2.213.700.000đ, thực hiện 11 tháng đạt: 2.963.672.774đ, bằng 133,9% dự toán. Ước thực hiện năm 2024 đạt 3.072.500.000đ, bằng 138,8% dự toán. Năm 2024 ước vượt thu điều tiết ngân sách phường 858.800.000đ. Trong đó:

1.1. Các khoản thu ngân sách phường hưởng 100% gồm:

- Phí, lệ phí dự toán giao: 450.000.000đ, thực hiện 11 tháng đạt: 514.098.000đ = 114,2% dự toán. Ước năm 2024 thực hiện đạt 553.300.000đ = 123% dự toán (Phí hộ tịch, chứng thực dự toán giao: 120.000.000đ, thực hiện 11 tháng đạt: 128.598.000đ = 107,2% dự toán. Ước năm 2024 thực hiện đạt 155.000.000đ = 129,2% dự toán; Lệ phí môn bài dự toán giao: 330.000.000đ, thực hiện 11 tháng đạt: 338.500.000đ = 102,6% dự toán. Ước năm 2024 thực hiện đạt 345.000.000đ = 104,5% dự toán; Phí sử dụng lòng lề đường dự toán đầu năm không giao, trong năm khai thác nguồn thu 11 tháng đạt 47.000.000đ, Ước năm 2024 đạt 53.300.000đ).

- Thu khác dự toán giao: 20.000.000đ, thực hiện 11 tháng đạt: 26.128.000đ = 130,6% dự toán. Ước năm 2024 thực hiện đạt 30.000.000đ = 150% dự toán.

1.2. Các khoản thu ngân sách phường hưởng theo tỷ lệ (%):

- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp (10%): Dự toán giao 213.300.000đ, thực hiện 11 tháng đạt: 238.219.583đ = 111,7% dự toán. Ước năm 2024 thực hiện đạt 240.000.000đ = 112,5% dự toán.

- Lệ phí trước bạ nhà đất (10%): Dự toán giao 179.200.000đ, thực hiện 11 tháng đạt: 290.704.542đ = 162,2% dự toán. Ước năm 2024 thực hiện đạt 310.000.000đ = 173% dự toán.

- Thuế GTGT (9,6%): Dự toán giao 788.000.000đ, thực hiện 11 tháng đạt: 892.935.428đ = 113,3% dự toán. Ước năm 2024 thực hiện đạt 912.000.000đ = 115,7% dự toán.

- Thuế TNCN từ chuyển quyền sử dụng đất (9,6%): Dự toán giao 563.200.000đ, thực hiện 11 tháng đạt: 1.001.587.221đ = 177,8% dự toán. Ước năm 2024 thực hiện đạt 1.027.200.000đ = 182,4% dự toán.

- Thu chuyển nguồn năm 2023 sang 2024 thực hiện cải cách tiền lương: 142.018.073đ được phân bổ vào dự toán thu ngân sách phường đầu năm 2024.

(Có biểu chi tiết số 02 kèm theo)

III. Ước thực hiện chi ngân sách phường năm 2024:

Dự toán chi giao đầu năm: 10.494.775.000đ. Bổ sung tăng trong năm: 5.348.670.000đ. Điều chỉnh giảm trong năm: -665.397.000đ. Dự toán chi năm 2024: 15.178.047.000đ. Thực hiện 11 tháng đạt: 10.139.002.217đ, bằng 66,8% dự toán. Ước thực hiện năm 2024 đạt: 14.956.100.233đ, bằng 98,5% dự toán. Trong đó:

1. Chi đầu tư xây dựng cơ bản: Thanh toán khối lượng nghiệm thu hoàn thành công trình khởi công năm 2024 nguồn vốn ngân sách thành phố hỗ trợ ngân sách phường thực hiện các dự án:

- Dự án: Chỉnh trang, hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật ngõ 392, đường Phan Đình Phùng, thành phố Thái Nguyên. Ước thực hiện năm 2024 đạt 600.000.000đ, bằng 100% dự toán.

- Dự án: Chỉnh trang, hoàn thiện kỹ thuật đường Xuân Hoà, phường Phan Đình Phùng, thành phố Thái Nguyên. Ước thực hiện năm 2024 đạt 600.000.000đ, bằng 100% dự toán.

- Dự án: Hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật tuyến đường Nguyễn Đình Chiểu, phường Phan Đình Phùng, thành phố Thái Nguyên. Ước thực hiện năm 2024 đạt 600.000.000đ, bằng 100% dự toán.

- Dự án: Xây dựng hệ thống mương thoát nước ngõ 198 và ngõ 202, tổ 5, đường Phan Đình Phùng, phường Phan Đình Phùng, thành Phố Thái Nguyên. Ước thực hiện năm 2024 đạt 500.000.000đ, bằng 100% dự toán.

- Dự án: Hoàn thiện hệ thống giao thông, hạ tầng kỹ thuật ngõ 197, tổ 22, đường Cách Mạng Tháng Tám, phường Phan Đình Phùng, thành Phố Thái Nguyên. Ước thực hiện năm 2024 đạt 500.000.000đ, bằng 100% dự toán.

- Dự án: Cải tạo, nâng cấp tuyến đường tổ 15, phường Phan Đình Phùng, thành phố Thái Nguyên. Ước thực hiện năm 2024 đạt 800.000.000đ, bằng 100% dự toán.

2. Chi thường xuyên 11 tháng thực hiện 10.139.002.217đ/11.578.048.000đ, bằng 87,6% dự toán. Ước thực hiện năm 2024: 11.356.100.233đ, bằng 98,1% dự toán. Trong đó:

- Chi cho công tác dân quân tự vệ, trật tự an toàn xã hội: Dự toán giao đầu năm: 1.700.000.000đ. Dự toán năm sau điều chỉnh: 1.176.510.360đ. Thực hiện 11 tháng: 1.138.667.300đ = 96,8% dự toán. Ước năm 2024 thực hiện: 1.176.510.360đ = 100% dự toán.

- Chi văn hoá thông tin: Dự toán giao: 35.000.000đ, thực hiện 11 tháng: 21.545.000đ = 61,6% dự toán. Ước năm 2024 thực hiện: 35.000.000đ = 100% dự toán.

- Chi thể dục thể thao: Dự toán giao: 25.000.000đ, thực hiện 11 tháng: 2.000.000đ = 8,6% dự toán. Ước năm 2024 thực hiện: 25.000.000đ = 100% dự toán.

- Chi sự nghiệp kinh tế: Dự toán đầu năm không giao. Điều chỉnh dự toán giao: 33.250.000đ, 11 tháng chưa thực hiện chi kinh phí. Ước năm 2024 thực hiện: 33.250.000đ = 100% dự toán.

- Chi quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể: Dự toán giao đầu năm: 8.287.541.000đ. Dự toán năm sau điều chỉnh: 9.870.474.240đ. Thực hiện 11 tháng: 8.758.704.417đ = 88,7% dự toán. Ước năm 2024 thực hiện: 9.855.760.473đ = 99,9% dự toán.

- Chi cho công tác xã hội: Dự toán giao đầu năm: 240.000.000đ. Dự toán năm sau điều chỉnh: 232.401.400đ. Thực hiện 11 tháng: 218.085.500đ = 93,8% dự toán. Ước năm 2024 thực hiện: 232.401.400đ = 100% dự toán.

- Dự phòng ngân sách: 207.234.000đ. Chưa phân bổ sử dụng.

(Có biểu chi tiết số 03 kèm theo)

IV. Đánh giá chung về tình hình thực hiện thu - chi ngân sách năm 2024:

1. Về công tác thu ngân sách:

Năm 2024 do tác động của suy thoái kinh tế toàn cầu, biến động của thị trường chứng khoán, các chính sách tiền tệ, tín dụng, thương mại, đầu tư. Mặt khác Chính phủ thực hiện chính sách miễn, giảm thuế ảnh hưởng đến nguồn thu của ngân sách phường. Nhưng được sự quan tâm, chỉ đạo sát sao của Thường trực Đảng uỷ - Hội đồng nhân dân phường; sự điều hành quyết liệt, linh hoạt của UBND phường, thu ngân sách nhà nước năm 2024 các chỉ tiêu thu ngân sách đều hoàn thành vượt so với kế hoạch giao đầu năm, một số chỉ tiêu thu trong năm đạt cao như: Thuế tiêu thụ đặc biệt 257,1%; Thuế TNCN từ chuyển quyền sử dụng đất 182,4%; Lệ phí trước bạ nhà đất 173% dự toán...

2. Về nhiệm vụ chi ngân sách phường:

Năm 2024 UBND phường đã điều hành quản lý chi ngân sách nhà nước chặt chẽ theo đúng dự toán được giao, rà soát sắp xếp lại các nhiệm vụ chi. Đảm bảo đầy đủ, kịp thời chính sách chế độ cho các đối tượng theo quy định.

B. Phân bổ dự toán thu - chi ngân sách năm 2025:

I. Căn cứ và nguyên tắc xây dựng dự toán ngân sách:

- Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 và các văn bản hướng dẫn.

- Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 22/5/2024 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2025.

- Thông tư số 49/2024/TT-BTC ngày 16/7/2024 của Bộ Tài chính hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2025, kế hoạch tài chính-ngân sách nhà nước 03 năm 2025-2027.

- Chỉ thị số 10/CT-UBND ngày 19/6/2024 của UBND tỉnh về xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, kế hoạch đầu tư công và dự toán ngân sách nhà nước năm 2025.

- Công văn số 2795/STC-QLNS ngày 25/7/2024 của Sở Tài chính về việc hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2025, kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 3 năm 2025-2027.

- Nghị quyết số 16/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của HĐND tỉnh Thái Nguyên ban hành Quy định về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ (%) phân chia các khoản thu giữa các cấp ngân sách tỉnh Thái Nguyên thời kỳ ổn định ngân sách 2022-2025; Nghị quyết số 24/2022/NQ-HĐND ngày 08/12/2022 và Nghị quyết số 18/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định ban hành kèm theo Nghị quyết số 16/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của HĐND tỉnh Thái Nguyên ban hành Quy định về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ (%) phân chia các khoản thu giữa các cấp ngân sách tỉnh Thái Nguyên thời kỳ ổn định ngân sách 2022-2025.

- Nghị quyết số 17/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của HĐND tỉnh Thái Nguyên ban hành Quy định về định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách tỉnh năm 2022 và áp dụng cho thời kỳ ổn định ngân sách giai đoạn 2022-2025; Nghị quyết số 25/2022/NQ-HĐND ngày 08/12/2022 và Nghị quyết số 17/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định ban hành kèm theo Nghị quyết số 17/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của HĐND tỉnh Thái Nguyên ban hành Quy định về định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách tỉnh năm 2022 và áp dụng cho thời kỳ ổn định ngân sách giai đoạn 2022-2025.

Năm 2025, là năm thứ tư thời kỳ ổn định ngân sách, có ý nghĩa quan trọng trong việc thực hiện và phấn đấu hoàn thành mục tiêu của phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021-2025. Các nhiệm vụ chi cơ bản đảm bảo yêu cầu trong thời kỳ ổn định ngân sách, đáp ứng các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, chi đầu tư phát triển đi đôi với bảo vệ môi trường, đảm bảo các chính sách, chế độ an sinh xã hội, củng cố quốc phòng, an ninh trật tự an toàn xã hội...

II. Phân bổ dự toán thu - chi ngân sách năm 2025:

Căn cứ kết quả xét duyệt ngân sách năm 2025 giữa UBND phường, Chi cục thuế và phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố. Phương án phân bổ dự toán thu - chi ngân sách năm 2025 cụ thể như sau:

1. Thu ngân sách năm 2025:

1.1. Thu ngân sách nhà nước: 31.077.000.000đ. Trong đó:

- Thuế ngoài quốc doanh: 9.800.000.000đ. Gồm:

+ Thuế GTGT: 9.721.000.000đ

+ Thuế tiêu thụ đặc biệt: 79.000.000đ

- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp: 2.150.000.000đ
- Lệ phí trước bạ nhà, đất: 2.894.000.000đ
- Thuế thu nhập cá nhân: 15.715.000.000đ. Gồm:
 - + Thuế TNCN từ chuyển quyền sử dụng đất: 10.415.000.000đ
 - + Thuế TNCN từ kinh doanh: 5.300.000.000đ
- Phí, lệ phí: 498.000.000đ. Gồm:
 - + Phí hộ tịch, chứng thực: 161.000.000đ
 - + Lệ phí môn bài: 337.00.000đ
- Thu khác: 20.000.000đ

(Có biểu chi tiết số 04 kèm theo)

1.2. Thu ngân sách phường được hưởng: 20.313.106.000đ. Trong đó:

- Thu điều tiết ngân sách: 2.955.456.000đ: Gồm:
 - + Các khoản thu được hưởng 100%: 518.000.000đ (Phí chứng thực, hộ tịch: 161.000.000đ; Lệ phí môn bài: 337.000.000đ; Thu khác: 20.000.000đ).
 - + Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ (%): 2.437.456.000đ (Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp (10%): 215.000.000đ; Lệ phí trước bạ nhà đất (10%): 289.400.000đ; Thuế GTGT (9,6%): 933.216.000đ; Thuế TNCN từ chuyển quyền sử dụng đất (9,6%): 999.840.000đ)

- Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên: 17.357.650.000đ. Gồm:
 - + Bổ sung cân đối: 11.813.650.000đ
 - + Bổ sung mục tiêu: 5.544.000.000đ

(Có biểu chi tiết số 05 kèm theo)

2. Chi ngân sách năm 2025:

Tổng dự toán chi ngân sách nhà nước: 20.492.042.000đ. Trong đó:

2.1. Dự toán chi được cấp từ ngân sách: 20.313.106.000đ. Gồm:

- Chi đầu tư xây dựng cơ bản: 5.544.000.000đ
- Chi thường xuyên: 14.476.007.000đ
- Dự phòng ngân sách: 293.099.000đ

2.2. Tiết kiệm chi ngân sách 10%: 178.936.000đ

(Có biểu chi tiết số 06 kèm theo)

III. Những giải pháp điều hành ngân sách năm 2025:

1. Các giải pháp về thu ngân sách:

1.1. Thu thuế, phí và thu khác:

- Việc quản lý thu NSNN trên địa bàn phường phải thực hiện đúng quy định của Luật NSNN, các luật thuế, phí.
- Triển khai xây dựng kế hoạch thu ngân sách ngay từ đầu năm, rà soát và thực hiện công tác kê khai thuế đối với các hộ kinh doanh.
- Tăng cường công tác cải cách hành chính, tuyên truyền, phổ biến chính sách pháp luật về thuế, phí, lệ phí tới mọi người dân.

- Duy trì hoạt động có hiệu quả của Đội chống thất thu thuế của phường để khai thác các nguồn thu như thuế cho thuê nhà trọ; các hộ kinh doanh mới phát sinh và những hộ kinh doanh chưa nộp thuế; tiền thuê đất công; phí, lệ phí; thuế xây dựng tư nhân, thuế phi nông nghiệp...

1.2. Thu tiền sử dụng đất:

Thực hiện rà soát các quỹ đất công, quỹ đất dôi dư để đề nghị UBND thành phố thực hiện đấu giá hoặc giao đất có thu tiền sử dụng đất theo quy định để hoàn thành chỉ tiêu thu tiền sử dụng đất.

2. Các giải pháp về chi ngân sách:

2.1. Đối với chi đầu tư XD CB:

Thực hiện đúng nguyên tắc quản lý vốn đầu tư xây dựng theo Luật đầu tư công và các văn bản hiện hành, đảm bảo việc quản lý và sử dụng vốn đầu tư có hiệu quả.

2.2. Đối với chi thường xuyên:

- Thực hiện nghiêm quy định của Chính phủ và của UBND tỉnh, UBND thành phố về một số giải pháp điều hành quản lý ngân sách và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong chi ngân sách, dành tiết kiệm 10% chi thường xuyên để tạo nguồn cải cách tiền lương.

- Chủ động cân đối chi ngân sách phù hợp, ưu tiên các nhiệm vụ chính trị của địa phương, đảm bảo nguồn thực hiện chính sách an sinh xã hội, chi lương, phụ cấp cho cán bộ, công chức kịp thời theo chế độ quy định, cấp kinh phí cho các bộ phận theo dự toán đã được giao từ đầu năm.

- Quản lý và sử dụng ngân sách theo dự toán giao, chi đúng mục đích, có hiệu quả, thực hiện công khai tài chính theo chế độ quy định.

- Đảm bảo điều hành chi ngân sách trong năm theo dự toán đã được HĐND phường phê duyệt, các khoản chi phát sinh phải trên cơ sở cân đối thu chi ngân sách và theo quy định của Luật NSNN.

Trên đây là báo cáo ước kết quả thực hiện dự toán thu - chi ngân sách năm 2024 và phương án phân bổ dự toán thu - chi ngân sách năm 2025 phường Phan Đình Phùng./.

Nơi nhận:

- TT ĐU - HĐND phường;
- Lãnh đạo UBND phường;
- Hai ban HĐND phường;
- Các vị đại biểu HĐND phường;
- Các vị đại biểu tham dự kỳ họp;
- Lưu: VP, KT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trần Đình Thìn